

Lồng ghép nội dung học tiếng Anh trong Học phần Tổ chức hoạt động làm quen với môi trường xung quanh cho trẻ mầm non

Phạm Quỳnh Hương*

*ThS. Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương - Nha Trang
Received: 5/9/2024; Accepted: 12/9/2024; Published: 20/9/2024

Abstract: This article discusses the integration of English learning content in the module Organizing activities to get acquainted with the surrounding environment for preschool children in the school's regular college-level preschool teacher training program. Central Pedagogical College - Nha Trang meets the current requirements for reforming preschool education based on the Circular promulgating an English familiarization program for preschool children.

Keywords: Getting used to English, getting used to the surrounding environment, professional standards for preschool teachers, content getting used to the surrounding environment, developing English vocabulary through getting used to the surrounding environment.

1. Mở đầu

Ngày 31 tháng 12 năm 2020 Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT về việc ban hành Chương trình làm quen với tiếng Anh dành cho trẻ em mẫu giáo. Chương trình được xây dựng nhằm đáp ứng nhu cầu của phụ huynh và khả năng của trẻ đối với việc làm quen với tiếng Anh trong những cơ sở giáo dục mầm non có đủ điều kiện. Chương trình giúp trẻ được trải nghiệm, hứng thú với tiếng Anh; hướng tới hình thành và phát triển năng lực giao tiếp bằng tiếng Anh; chuẩn bị tốt cho việc học tiếng Anh ở bậc tiểu học; tạo cơ hội cho trẻ tiếp xúc các nền văn hóa khác.[3]

Tiêu chí 13 trong Tiêu chuẩn 5 Chuẩn nghề nghiệp GV mầm non (GVMN) quy định: “Sử dụng ngoại ngữ (ưu tiên tiếng Anh)”. [2]

Chuẩn đầu ra thứ 8 (PLO8) trong Chương trình đào tạo GVMN trình độ cao đẳng hệ chính quy tại Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương – Nha Trang ban hành năm 2022 nêu rõ: Đào tạo GVMN trình độ cao đẳng “Có trình độ tiếng Anh tương đương bậc 2/6 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam”. [5]

Đề đạt được trình độ tiếng Anh theo chuẩn đầu ra đã quy định và có thể tổ chức cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh trong quá trình chăm sóc – giáo dục trẻ sau khi tốt nghiệp thì sinh viên (SV) cần phải tự giác, chủ động, tích cực học tiếng Anh với đủ các kỹ năng: Nghe, nói, đọc, viết không chỉ trong học phần tiếng Anh mà còn có thể học tập, trau dồi tiếng Anh của mình trong một số học phần khác.

Học phần Tổ chức hoạt động làm quen với môi

trường xung quanh cho trẻ mầm non là một trong những học phần chuyên ngành mang tính bắt buộc cung cấp cho SV những kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp nhất định. Trong đó bài Nội dung cho trẻ mầm non làm quen với môi trường xung quanh có thể lồng ghép, yêu cầu SV học tập, ôn luyện, phát triển vốn từ tiếng Anh phong phú theo các chủ đề giáo dục ở trường mầm non.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Yêu cầu về năng lực tiếng Anh trong Chuẩn nghề nghiệp GV mầm non

Chuẩn nghề nghiệp GVMN (Ban hành kèm theo Thông tư số 26/2018/TT-BGDĐT ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định:

Điều 8. Tiêu chuẩn 5. Sử dụng ngoại ngữ (hoặc tiếng dân tộc), ứng dụng công nghệ thông tin, thể hiện khả năng nghệ thuật trong hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em [2]

- Sử dụng được một ngoại ngữ (ưu tiên tiếng Anh) hoặc tiếng dân tộc đối với vùng dân tộc thiểu số, ứng dụng công nghệ thông tin, thể hiện khả năng nghệ thuật trong hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

- Sử dụng ngoại ngữ (ưu tiên tiếng Anh) hoặc tiếng dân tộc của trẻ em. Mức độ yêu cầu về sử dụng ngoại ngữ cụ thể như sau:

+ Mức đạt: Sử dụng được các từ ngữ, câu đơn giản trong giao tiếp bằng một ngoại ngữ (ưu tiên tiếng Anh);

+ Mức khá: Trao đổi thông tin đơn giản bằng một

ngoại ngữ (ưu tiên tiếng Anh) với nội dung liên quan đến hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em;

+ Mức tốt: Viết và trình bày đoạn văn đơn giản về các chủ đề quen thuộc bằng một ngoại ngữ (ưu tiên tiếng Anh) trong hoạt động chuyên môn về nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em;

Yêu cầu trên cho thấy mức đạt (tối thiểu) là “Sử dụng được các từ ngữ, câu đơn giản trong giao tiếp”. Ở các mức độ cao hơn đòi hỏi vốn từ tiếng Anh phong phú, đa dạng hơn về các chủ đề giáo dục, về các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

2.2. Khái quát về Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam

Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam là một khung tham chiếu trình độ ngoại ngữ của GV và người dùng ngoại ngữ Việt Nam theo Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ban hành ngày ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Việt Nam. Theo khung này, trình độ ngoại ngữ của người Việt được chia làm 3 cấp (sơ cấp, trung cấp và cao cấp) và 6 bậc (từ bậc 1 đến bậc 6 và tương thích với các bậc từ A1 đến C2 trong CEFR).[1]

Chuẩn đầu ra PLO8 trong Chương trình đào tạo GVMN trình độ cao đẳng hệ chính quy tại Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương – Nha Trang ban hành năm 2022 nêu rõ: Đào tạo GVMN trình độ cao đẳng “Có trình độ tiếng Anh tương đương bậc 2/6 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam”.[5]

Đó là: Sơ cấp - Bậc 2 (Tương đương CEFR A2): Có thể hiểu được các câu và cấu trúc được sử dụng thường xuyên liên quan đến nhu cầu giao tiếp cơ bản (như các thông tin về gia đình, bản thân, đi mua hàng, hỏi đường, việc làm). Có thể trao đổi thông tin về những chủ đề đơn giản, quen thuộc hằng ngày. Có thể mô tả đơn giản về bản thân, môi trường xung quanh và những vấn đề thuộc nhu cầu thiết yếu.[1]

Các yêu cầu về nội dung ở bậc 2 nói trên gắn liền với các chủ đề giáo dục trẻ ở trường mầm non, phù hợp với năng lực của GVMN.

2.3. Khái quát về học phần Tiếng Anh trong Chương trình đào tạo năm 2022 [5]

2.3.1. Mục tiêu của học phần

SV có kiến thức ngôn ngữ về từ vựng, cấu trúc ngữ pháp; có kỹ năng nghe, nói, đọc, viết về các chủ đề quen thuộc (bạn bè, mua sắm, đi lại, giải trí, sở thích, đồ ăn thức uống, trang phục, động vật, nơi chốn, thể thao, gia đình, thời tiết, sách và việc học, công việc, phương tiện giao thông, sức khỏe) ở cấp độ A2. Có ý thức sử dụng kiến thức và kỹ năng ngôn ngữ trong các tình huống giao tiếp thông thường.

2.3.2. Nội dung học phần

Unit 1: Friends and shopping	Unit 8: Sport
Unit 2: Food and drink	Unit 9: The family
Unit 3: The past and animals	Unit 10: The weather
Unit 4: Leisure and hobbies	Unit 11: Books and studying
Unit 5: Clothes	Unit 12: The world of work
Unit 6: Entertainment and travel	Unit 13: Health and well being
Unit 7: Places and buildings	

2.4. Nội dung cho trẻ mầm non làm quen với môi trường xung quanh [4], [5]

Nội dung cho trẻ mầm non làm quen với môi trường xung quanh trong học phần Tổ chức hoạt động làm quen với môi trường xung quanh cho trẻ mầm non được thiết kế theo định hướng của Chương trình Giáo dục mầm non, thể hiện ở các độ tuổi, các mảng nội dung như sau:

- Nhà trẻ: Một số bộ phận cơ thể của con người; Một số đồ dùng, đồ chơi, phương tiện giao thông quen thuộc với trẻ; Một số con vật, hoa, quả quen thuộc với trẻ; Một số màu cơ bản, kích thước, hình dạng, số lượng, vị trí trong không gian so với bản thân trẻ; Bản thân trẻ và những người gần gũi.

- Mẫu giáo: Khám phá khoa học (các bộ phận của cơ thể con người; đồ vật (đồ dùng, đồ chơi, phương tiện giao thông); thế giới động vật; thế giới thực vật; một số hiện tượng tự nhiên.

- Khám phá xã hội: Bản thân; gia đình; trường mầm non; cộng đồng; một số nghề trong xã hội; danh lam thắng cảnh; các ngày lễ hội, sự kiện văn hóa.

2.5. Lồng ghép nội dung học tiếng Anh trong học phần Tổ chức hoạt động làm quen với môi trường xung quanh

Học phần Tiếng Anh học sau học phần Tổ chức hoạt động làm quen với môi trường xung quanh cho trẻ mầm non như vậy SV có thể phát triển vốn từ phong phú, đa dạng về tên gọi và các đặc điểm của các sự vật, hiện tượng xung quanh theo các chủ đề giáo dục trong học phần Tổ chức hoạt động làm quen với môi trường xung quanh cho trẻ mầm non, hỗ trợ đắc lực cho việc học học phần Tiếng Anh.

Để thực hiện được việc lồng ghép nội dung học này, giảng viên (GV) giảng dạy học phần Tổ chức hoạt động làm quen với môi trường xung quanh cho trẻ mầm non giao nhiệm vụ cho SV làm bài tập theo nhóm chủ yếu ở bài “Nội dung cho trẻ mầm non làm quen với môi trường xung quanh” theo các bước sau:

Bước 1: SV xác định một số chủ đề giáo dục (cơ thể của bé; đồ dùng, đồ chơi của bé; người thân trong

gia đình; các con vật, các loại hoa, trái cây, phương tiện giao thông, nghề nghiệp...)

Bước 2: SV xác định các từ thể hiện tên gọi, đặc điểm của các sự vật, hiện tượng theo chủ đề đã xác định ở bước 1 kèm theo hình ảnh tương ứng.

Ví dụ:

- Chủ đề động vật (Animals): fish, cat, dog, monkey, donkey, dolphin, bird, tiger, lion, butter, chicken, duck, cow, goat, rabbit, zebra, camel, elephant, giraff, sheep, horse, pig, puppy, bee, mouse, bat, goose, spider, ...

- Chủ đề trái cây (Fruits): apple, grape, orange, lemon, peach, banana, kiwi, mango, coconut, melon, avocado, cherry, durian, plum, watermelon, litchi, dragonfruit, pineapple, star fruit, ...

- Chủ đề phương tiện giao thông (transport): bicycle, motorcycle, car, van, lorry, bus, taxi, racing car, police car, ambulance, oil-tanker, truck, train, plain, boat, ship, subway, canoe, helicopter, ...

Bước 3: SV tự tập nghe, nói (phát âm), đọc, viết với các bạn kết hợp chỉ vào hình ảnh (ở nhà).

Bước 4: SV trình bày kết quả hoạt động của nhóm trước lớp với GV và các SV khác. Các nhóm SV khác có thể bổ sung, sửa sai cho nhóm đã trình bày trước đó.

Bước 5: GV gợi ý cho SV áp dụng vào một số bài hát tiếng Anh, chơi trò chơi để rèn luyện và phát triển vốn từ nói trên. Hoặc tập áp dụng trong việc tổ chức một số hoạt động cho trẻ làm quen với môi trường xung quanh (song ngữ) với các chủ đề, đề tài ở mức độ đơn giản.

Ví dụ: Bài hát "Head shoulders knees and toes"

Head, shoulders knees and toes, knees and toes.
Head, shoulders knees and toes, knees and toes

And eyes and ears and mouth and nose.

Head, shoulders knees and toes, knees and toes.

Bài hát trên nói về các bộ phận trên cơ thể: Head (đầu), shoulders (vai), Knees (đầu gối), toes (ngón chân), eyes (mắt), ears(tai), mouth (miệng), nose (mũi).

Qua một số năm giảng dạy học phần Tổ chức hoạt động làm quen với môi trường xung quanh cho trẻ mầm non cho SV các khóa, bản thân tôi cũng đã tổ chức và giao nhiệm vụ lồng ghép nội dung phát triển vốn từ tiếng Anh cho SV, kết quả cho thấy SV hào hứng, tích cực và nhớ được nhiều từ vựng hơn. Nhiều SV tốt nghiệp ra trường làm việc tại một số trường mầm non song ngữ Việt – Anh, một số trường mầm non tư thục hoặc mầm non quốc tế. Hiệu quả chưa thật sự như mong muốn nhưng bước đầu đã giúp cho SV có được một phần kiến thức tiếng Anh áp dụng

vào việc học học phần tiếng Anh khi còn là SV và áp dụng vào thực tiễn công tác sau này (tổ chức hoạt động âm nhạc, hoạt động thể chất, hoạt động tạo hình, hoạt động làm quen với toán, hoạt động làm quen với môi trường xung quanh...)

3. Kết luận

Sử dụng thêm ngoại ngữ khác ngoài tiếng Việt trong đó có tiếng Anh (một ngoại ngữ phổ biến trên thế giới hiện nay) là xu hướng và nhu cầu vô cùng cần thiết đối với mọi người trong đó có trẻ mầm non, độ tuổi lĩnh hội ngôn ngữ nhanh và tự nhiên nhất. Muốn thực hiện được điều đó cần tạo điều kiện, cơ hội cho trẻ được tiếp xúc, học và sử dụng hàng ngày cùng với tiếng Việt. Người lớn, trong đó có GVMN là người có đủ khả năng để tổ chức các hoạt động cho trẻ làm quen với tiếng Anh trong chế độ sinh hoạt hàng ngày. Để có được trình độ tiếng Anh đảm bảo theo quy định, ngay từ khi còn học tập ở trường sư phạm, SV – GVMN tương lai cần phải học tập, trau dồi khả năng sử dụng tiếng Anh của mình, nhất là việc phát triển vốn từ tiếng Anh. SV có thể học tiếng Anh với nhiều hình thức khác nhau, trong đó lồng ghép việc học tiếng Anh trong các học phần chuyên ngành như học phần Tổ chức hoạt động làm quen với môi trường xung quanh cho trẻ mầm non là một cách làm mang lại hiệu quả tích cực. Với mong muốn như vậy, chúng tôi đề nghị các GV giảng dạy học phần chuyên ngành nên định hướng, hướng dẫn để SV có thể tự học, không chỉ rèn luyện, phát triển tiếng Anh nói chung của bản thân mà quan trọng hơn đó là phát triển vốn tiếng Anh gắn với ngành giáo dục mầm non để có thể vận dụng vào việc tổ chức các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ một cách linh hoạt, hiệu quả.

Tài liệu tham khảo

[1]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2014), *Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT về việc ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam*. Hà Nội.

[2]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Chuẩn nghề nghiệp GVMN*, Hà Nội.

[3]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2020), *Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT về việc ban hành Chương trình làm quen với tiếng Anh dành cho trẻ em mẫu giáo (Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 31 tháng 3 năm 2021)*, Hà Nội.

[4]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021), *Chương trình Giáo dục mầm non*, Hà Nội.

[5]. Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương - Nha Trang (2022), *Chương trình đào tạo hệ cao đẳng chính quy ngành Giáo dục mầm non ban hành năm 2022*, Nha Trang